

**VIAC**

**TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM**  
BÊN CẠNH PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

**HỘI THẢO**

**TỔNG KẾT ĐỀ ÁN  
TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI:  
QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN  
VÀ ĐỊNH HƯỚNG TƯƠNG LAI**

**VAV**  
2020

Tuần lễ Trọng tài và Hoà giải  
thương mại Việt Nam 2020

Được tài trợ bởi



**GLOBAL VIETNAM  
LAWYERS**



The LN Team

**Lê Nguyễn**

CÔNG TY LUẬT TNHH



# Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

## NỘI DUNG HỘI THẢO TỔNG KẾT ĐỀ ÁN TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI: QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN VÀ ĐỊNH HƯỚNG TƯƠNG LAI

Thời gian	Nội dung
08:00 – 08:30	Tiếp nhận đăng ký. Phát biểu khai mạc của BTC.
<b>Phần 1: Đề án nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động trọng tài thương mại đến 2020 tại TP. Hồ Chí Minh</b>	
08:30 – 09:00	<ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo tổng kết Đề án “Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trọng tài thương mại đến năm 2020 tại Thành phố Hồ Chí Minh”</li></ul> <i>Trình bày: Bà Mai Thị Tuyết Hạnh - Phó Trưởng phòng Hỗ trợ Tư pháp Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh.</i>
09:00 - 09:30	<ul style="list-style-type: none"><li>- Vai trò của các tổ chức trọng tài trong quá trình thực hiện đề án;</li><li>- Đánh giá quá trình phối hợp triển khai đề án với các tổ chức khác;</li><li>- Các đề xuất phát triển, nhân rộng phương thức trọng tài trong thời gian tới.</li></ul> <i>Trình bày: Ông Nguyễn Văn On - Chủ tịch Trung tâm Trọng tài Thương mại TP. Hồ Chí Minh (TRACENT)</i>
09:30 – 09:45	<b>Giải lao</b>
<b>Phần 2: Trọng tài thương mại - Lộ trình 10 năm phát triển</b>	
09:45 - 10:15	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trọng tài thương mại: Những thay đổi và xu hướng phát triển</li><li>- Nhìn nhận và đánh giá thực tiễn việc áp dụng quy định pháp luật trọng tài - Thuận lợi, khó khăn và định hướng</li></ul> <i>Trình bày: Ông Đỗ Văn Đại - Trưởng Khoa Luật Dân sự Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh - TTV Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)</i>
<b>Phần 3: Trao đổi và đề xuất: Thuận lợi, khó khăn và định hướng hoàn thiện pháp luật trọng tài.</b>	
10:15 – 11:15	Trao đổi, giải đáp thắc mắc
11:15 – 11:30	Bế mạc



***Tham luận 1:***

**Báo cáo tổng kết việc thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trọng tài thương mại đến năm 2020 tại Thành phố Hồ Chí Minh**  
***Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh***

Thực hiện đề nghị của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) về việc phối hợp tổ chức Hội thảo “Tổng kết đề án trọng tài thương mại. Quá trình phát triển và định hướng tương lai của phương thức trọng tài”. Sở Tư pháp xin trình bày tham luận với chủ đề “Báo cáo tổng kết việc thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trọng tài thương mại đến năm 2020 tại Thành phố Hồ Chí Minh”:

**1. Quá trình xây dựng Đề án**

Trong điều kiện đặc thù về tình hình phát triển kinh tế xã hội của thành phố<sup>1</sup>, qua công tác quản lý nhà nước, Sở Tư pháp nhận thấy: phần lớn các tổ chức trọng tài thương mại đã quan tâm xây dựng mô hình hoạt động dần đi vào ổn định và ngày một hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, phù hợp với năng lực kinh nghiệm, chuyên môn của từng Trung tâm. Tuy nhiên, trọng tài thương mại chưa trở thành một hình thức giải quyết tranh chấp ngoài Tòa án được ưa chuộng; các cá nhân, tổ chức vẫn có xu hướng ưu tiên lựa chọn Tòa án là phương thức tối ưu để giải quyết tranh chấp thương mại.

Do đó, để nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền đến các đơn vị doanh nghiệp, nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động trọng tài thương mại, đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, công cuộc cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế, Sở Tư pháp đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Đề án nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trọng tài thương mại đến năm 2020 tại TPHCM.

Ngày 10/6/2016, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 3006/QĐ-UBND về việc triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trọng tài thương mại đến năm 2020 tại Thành phố Hồ Chí Minh”.

**2. Tình hình triển khai thực hiện trên địa bàn Thành phố**

- Trên cơ sở nội dung nhiệm vụ được phân công tại Đề án “Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trọng tài thương mại đến năm 2020 tại Thành phố Hồ Chí Minh”, Sở Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan và các tổ chức trọng tài thương mại

---

<sup>1</sup> Thành phố Hồ Chí Minh thuộc khu vực trọng điểm của vùng kinh tế phía Nam, với tổng diện tích 2.096 km<sup>2</sup>, dân số là trên 8,9 triệu người (tính theo khái niệm nhân khẩu thực tế cư trú của ngành thống kê năm 2019). Trong những năm qua, tỷ trọng GDP của Thành phố luôn dẫn đầu cả nước, tổng lượng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Thành phố năm sau luôn cao hơn năm trước.





## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

trên địa bàn thành phố xây dựng và ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện Đề án và Luật Trọng tài thương mại trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, cụ thể:

- + Xây dựng Kế hoạch số 8505/KH-STP ngày 18/10/2016 về việc triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trọng tài thương mại đến năm 2020 tại Thành phố Hồ Chí Minh (giai đoạn 2016 – 2017).

- + Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 5994/QĐ-UBND ngày 13/11/2017 về việc thành lập Hội Trọng tài thương mại thành phố Hồ Chí Minh.

- + Phối hợp Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Hội Trọng tài thương mại Thành phố ban hành Kế hoạch số 8818/KHPH-TAND-CTHA-STP-HTTTM ngày 14/9/2018 về việc nâng cao hiệu quả hoạt động trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 – 2020.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách về trọng tài thương mại, nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả của tổ chức trọng tài thương mại, trọng tài viên, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trọng tài thương mại...

- Thường xuyên triển khai các nội dung về công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực trọng tài thương mại, như: rà soát, cập nhật danh sách các tổ chức trọng tài thương mại và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp Thành phố; rà soát và chuẩn hóa các quy trình, thủ tục hành chính liên quan trọng tài thương mại theo định hướng cải cách hành chính; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2008; cung cấp thông tin về đăng ký hoạt động của các tổ chức trọng tài thương mại cho các cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật; đóng góp ý kiến đối với các dự thảo Văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương liên quan đến trọng tài thương mại; kịp thời có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan hướng dẫn giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thi hành Luật Trọng tài thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành...thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra về tổ chức, hoạt động trọng tài thương mại để kịp thời nắm tình hình, những tồn tại, khó khăn, vướng mắc để tháo gỡ, phát hiện chấn chỉnh và xử lý vi phạm.

### **2. Kết quả thực hiện**

Qua hơn 4 năm thực hiện Đề án, hoạt động trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố đã đạt được những kết quả quan trọng; nhận thức của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp vừa và nhỏ về vị trí, vai trò của trọng tài thương mại ngày càng được nâng cao, việc lựa chọn phương thức trọng tài để giải quyết tranh chấp thương mại ngày càng phổ biến và lĩnh vực hoạt động của các tổ chức trọng tài thương mại ngày càng mở rộng để tiếp nhận và giải quyết tốt các tranh chấp thương mại có yếu tố quốc tế, góp phần hỗ trợ tòa án giảm tải giải quyết các tranh chấp thương mại.

#### **2.1. Tình hình tổ chức và hoạt động của các tổ chức trọng tài thương mại**



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

- Về tổ chức trọng tài thương mại: hiện nay, trên địa bàn thành phố có 17 Trung tâm trọng tài thương mại và 03 Chi nhánh Trung tâm trọng tài thương mại (tăng 09 tổ chức so với năm 2016), chưa có Chi nhánh tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài, Văn phòng đại diện tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam. Dự kiến trong thời gian sắp tới, cùng với xu hướng phát triển kinh tế hội nhập quốc tế, số lượng tổ chức trọng tài thương mại có chiều hướng sẽ gia tăng.

- Về số lượng trọng tài viên: thành phố hiện có 611 trọng tài viên<sup>2</sup> và hơn 50 nhân viên khác, tăng 109 trọng tài viên và 05 nhân viên khác so với năm 2016.

- Về chất lượng hoạt động của các trọng tài viên: về cơ bản các trọng tài viên đều có trình độ cử nhân luật trở lên và hoạt động chuyên trách trong lĩnh vực nghề nghiệp của họ. Tuy nhiên, số lượng trọng tài viên có trình độ ngoại ngữ, khả năng giải quyết các tranh chấp có yếu tố nước ngoài trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay chưa cao. Một số trọng tài viên còn chưa nắm vững về trình tự, tổ tụng trọng tài, chưa chủ động, tích cực trong việc tự học tập, cập nhật kiến thức pháp luật để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, kỹ năng hành nghề. Ngoài ra, hầu hết các trọng tài viên đều kiêm nhiệm công việc khác trong các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp nên một số trọng tài viên chưa có sự đầu tư đầy đủ đối với hoạt động trọng tài thương mại, từ đó đã ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của các trọng tài viên.

- Theo số liệu tổng hợp từ các báo cáo của các tổ chức trọng tài thương mại gửi về, số lượng các vụ việc của các tổ chức trọng tài thương mại tiếp nhận tăng đều hàng năm, từ năm 2016 đến năm 2019, tổng số lượng vụ việc các tổ chức đã tiếp nhận là 11.150 vụ việc, doanh thu đạt 98.616.984.545 đồng.

- Bên cạnh việc tập trung giải quyết các loại việc tranh chấp trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, xử lý nợ xấu thì các tổ chức trọng tài thương mại còn định hướng mở rộng các lĩnh vực hoạt động khác trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế (bảo hiểm, thương mại quốc tế, sở hữu trí tuệ, đầu tư nước ngoài và xuất khẩu, nhập khẩu...). Các tranh chấp do tổ chức trọng tài thương mại giải quyết ngày càng rộng, bao gồm cả những tranh chấp trong nước và những tranh chấp có yếu tố nước ngoài. Với thủ tục giải quyết linh hoạt, chủ động, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí cho các bên tham gia giải quyết tranh chấp, hoạt động trọng tài thương mại bước đầu thể hiện đúng chủ trương xã hội hóa việc giải quyết tranh chấp thương mại và các lĩnh vực, tạo được uy tín cho cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân.

- Ngoài hoạt động giải quyết tranh chấp, các tổ chức trọng tài thương mại còn thực hiện một số hoạt động khác, như: tham gia các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho trọng tài viên; tuyên truyền, quảng bá hoạt động của các tổ chức trọng tài thương mại, vị trí, vai trò của trọng tài thương mại đối với xã hội thông qua nhiều hình thức khác nhau (phát hành tờ gấp, kết hợp với giảng dạy luật ở các trường, tập huấn, thông qua báo chí, phát thanh, truyền

---

<sup>2</sup> Theo thống kê báo cáo tính đến 31/12/2019, thành phố hiện có 446 trọng tài viên hoạt động hành nghề tại các Trung tâm trọng tài và 165 trọng tài viên hoạt động hành nghề tại Chi nhánh của các tổ chức trọng tài thương mại.



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

hình...); tổ chức các buổi tọa đàm, hội nghị, hội thảo liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại; tham gia góp ý các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách có liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại và các lĩnh vực khác; xuất bản ấn phẩm về trọng tài thương mại và các ấn phẩm có liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại; hợp tác quốc tế với một số trung tâm trọng tài thương mại tại các nước như Singapore, Malaysia, Hồng Kông...; tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

### **2.2. Về tăng cường hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của trọng tài thương mại trong xã hội**

Để nâng cao sự hiểu biết, nhận thức của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp vừa và nhỏ về vị trí, vai trò của trọng tài thương mại, Sở Tư pháp đã thực hiện những công việc như sau:

- Sở Tư pháp đã phối hợp với các Trung tâm trọng tài thương mại và cơ quan Báo, Đài (Đài Truyền hình Thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố, Báo Sài Gòn giải phóng, Báo Pháp luật) tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật về Luật Trọng tài thương mại và các nội dung liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại trên địa bàn thành phố với nhiều hình thức đa dạng; cụ thể từ năm 2017 đến nay:

+ Báo Sài Gòn Giải phóng: thực hiện 108 tin, 16 bài trên 236 kỳ báo và trên trang thông tin điện tử của Báo.

+ VOV: đã thực hiện phát sóng 16 chương trình trên kênh Thời sự chính trị (AM610.Khz), 15 phút/chương trình.

+ Báo Diễn đàn doanh nghiệp đã thực hiện: 14 bài, trên 14 kỳ báo và trên trang thông tin điện tử.

+ Báo Pháp luật Thành phố: đã thực hiện 10 chuyên đề và 06 bài infogaphic đăng Báo.

+ Đài truyền hình Thành phố: đã phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện 03 phóng sự và 02 chương trình Talk show “Dự báo kinh tế” về chủ đề “Giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài thương mại” phát sóng trên kênh HTV9. thực hiện 15 chương trình truyền hình và phát sóng trên kênh HTV 7.

Tất cả các bài của chuyên mục liên quan đến công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về trọng tài Thương mại, hoạt động của các tổ chức trọng tài thương mại... nêu trên đều đảm bảo chất lượng, tính thông tin truyền thông đại chúng.

- Ngoài ra nhằm tuyên truyền, phổ biến rộng rãi về hoạt động trọng tài thương mại, giúp các tổ chức, cá nhân biết đến trọng tài thương mại là một phương thức giải quyết tranh chấp ngoài Tòa án và có nhiều ưu điểm cần lựa chọn, Sở Tư pháp đã biên soạn và phát hành 02 tờ gấp về trọng tài thương mại với tên gọi “*Trọng tài thương mại – Một phương thức giải quyết tranh chấp*”, “*Giải quyết tranh chấp trong tố tụng trọng tài thương mại*” phát hành đến Tòa án nhân dân Thành phố và 24 Tòa án nhân dân quận, huyện, các tổ chức trọng tài thương mại trên



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

địa bàn thành phố, Đoàn Luật sư Thành phố, Hiệp Hội Doanh nghiệp Thành phố, một số tổ chức hành nghề công chứng, ngân hàng, tổ chức tín dụng... trên địa bàn thành phố.

### **2.3. Về xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách về trọng tài thương mại:**

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực trọng tài thương mại trên địa bàn thành phố, Sở Tư pháp đã tổ chức Hội nghị để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực trọng tài thương mại và lấy ý kiến đề xuất của các tổ chức trọng tài thương mại đối với một số công tác trọng tâm sẽ triển khai thực hiện trong năm 2017, năm 2018 và năm 2019. Trên cơ sở đó, Sở Tư pháp đã có Báo cáo số 7001/BC-STP-BTTP ngày 28/11/2019 về kết quả sơ kết 01 năm thực hiện Kế hoạch 8818/KHPH-TAND-CTHA-STP-HTTTM ngày 14/9/2018 về việc phối hợp nâng cao hiệu quả hoạt động trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh gửi Ủy ban nhân dân Thành phố và các cơ quan tổ chức có liên quan.

### **2.4. Về nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả của tổ chức trọng tài thương mại, trọng tài viên:**

- Năm 2016 có 100% các tổ chức trọng tài thương mại đã xây dựng và ban hành Bộ quy tắc tố tụng trọng tài của tổ chức mình.

- Năm 2016 và 2017, Sở Tư pháp đã tổ chức lớp tập huấn kiến thức pháp luật cho các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố như: *“Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng Trọng tài thương mại và kinh nghiệm trong giải quyết tranh chấp thương mại”*; phối hợp với Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố tổ chức Hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật hội nhập kinh tế quốc tế cho các doanh nghiệp... Các hội nghị được các doanh nghiệp quan tâm và cử người tham dự. Đồng thời, Sở Tư pháp đã lồng ghép giới thiệu các quy định về trọng tài thương mại thông qua chuyên đề *“Giới thiệu về Luật Trọng tài thương mại năm 2010”* tại Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng quản trị tổ chức hành nghề luật sư.

- Năm 2018 và 2019, Sở Tư pháp đã phối hợp với Hội Trọng tài tổ chức tập huấn chuyên đề *“Quy định pháp luật và kinh nghiệm quản trị tổ chức trọng tài thương mại”* trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019 cho hơn 50 trọng tài viên trên địa bàn thành phố; phối hợp với Đoàn luật sư Thành phố tổ chức 01 lớp tập huấn kiến thức pháp luật cho các tổ chức hành nghề luật sư cho khoảng 300 luật sư trên địa bàn Thành phố; tổ chức buổi làm việc giữa các cơ quan (Tòa án nhân dân Thành phố, Cục Thi hành án dân sự Thành phố, Hội trọng tài thương mại Thành phố) sơ kết 01 năm thực hiện Kế hoạch phối hợp nâng cao hiệu quả hoạt động trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 – 2020, đồng thời nắm bắt các khó khăn vướng mắc của các cơ quan trong quá trình triển khai thực hiện<sup>3</sup>.

---

<sup>3</sup> Trong năm 2019, Cục Thi hành án Dân sự Thành phố đã tiếp nhận 146 yêu cầu thi hành Phán quyết trọng tài, trong đó, đã thi hành xong 7 Phán quyết, đang thi hành 87 Phán quyết, có 37 Phán quyết chưa có điều kiện thi hành, đình chỉ thi hành 12 Phán quyết, ủy thác thi hành 3 Phán quyết<sup>3</sup>; Tòa án nhân dân Thành phố đã thụ lý 102<sup>3</sup> vụ việc, ban hành Quyết định huỷ 5 phán quyết trọng tài (01 phán quyết của Trung tâm trọng tài thương mại Thành phố Hồ Chí Minh, 04 phán quyết của Chi nhánh Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam tại thành phố



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

### **2.5. Về tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trọng tài thương mại:**

Để tăng cường hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về hoạt động trọng tài thương mại, góp phần hỗ trợ, nâng cao chất lượng của hoạt động trọng tài, trong thời gian qua, Sở Tư pháp đã triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao theo quy định và theo Đề án. Cụ thể:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về tổ chức, hoạt động trọng tài thương mại để kịp thời nắm tình hình, những tồn tại, khó khăn, vướng mắc để tháo gỡ, phát hiện chấn chỉnh và xử lý vi phạm.

- + Năm 2016, Sở Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan có liên quan (Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, Chi cục thuế quận, huyện) tiến hành kiểm tra 06 tổ chức trọng tài.

- + Năm 2017, Sở Tư pháp đã tiến hành kiểm tra 08 tổ chức trọng tài.

- + Năm 2019, Sở Tư pháp đã tiến hành kiểm tra 07 tổ chức trọng tài.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa Tòa án nhân dân Thành phố, Cục Thi hành án dân sự Thành phố, Sở Tư pháp và các tổ chức trọng tài thương mại để hỗ trợ, nâng cao hiệu quả hoạt động trọng tài thương mại và tăng cường công tác quản lý nhà nước.

- Thường xuyên cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin liên quan đến Trung tâm trọng tài thương mại, chi nhánh Trung tâm trọng tài thương mại trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

- Thực hiện cung cấp thông tin về đăng ký hoạt động của các Trung tâm trọng tài thương mại cho các cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật về trọng tài thương mại.

### **3. Đánh giá**

#### **3.1 Thuận lợi**

- Việc ban hành Đề án nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trọng tài thương mại đến năm 2020 trên địa bàn Thành phố tạo tiền đề quan trọng để thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng hoạt động trọng tài thương mại, mở rộng việc tiếp nhận giải quyết các tranh chấp thương mại có yếu tố nước ngoài, hỗ trợ Tòa án giảm tải giải quyết các tranh chấp thương mại, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, góp phần xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách về trọng tài thương mại.

- Ủy ban nhân dân Thành phố quan tâm, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án.

- Hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong hoạt động trọng tài thương mại ngày càng được nâng cao; các sở, ngành và các đơn vị có liên quan bước đầu có sự phối hợp với các cơ quan tiến hành tổ tụng trong việc thực hiện giải quyết các tranh chấp thương mại.

---

Hồ Chí Minh), việc gửi thông báo thụ lý vụ án và các Quyết định liên quan đến việc công nhận và hủy phán quyết trọng tài được Tòa án nhân dân Thành phố thực hiện theo quy định.





## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

- Đa số các Trung tâm trọng tài thương mại đều có ý thức chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại như thực hiện việc đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung hoạt động của các Trung tâm trọng tài thương mại. Đến nay, Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh chưa nhận được các khiếu nại, tố cáo hay phản ánh liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại.

### **3.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

- Kinh phí hoạt động của một số Trung tâm trọng tài thương mại còn khó khăn, hạn chế vì tổ chức trọng tài là tổ chức phi chính phủ, phi lợi nhuận, không được cơ quan nhà nước hỗ trợ về trụ sở, cơ sở vật chất, nhất là một số Trung tâm trọng tài thương mại không có doanh thu hoặc doanh thu thấp vì trong năm không tiếp nhận vụ việc.

- Trọng tài thương mại chưa trở thành một hình thức giải quyết tranh chấp ngoài Tòa án được ưa chuộng; các cá nhân, tổ chức vẫn có xu hướng ưu tiên lựa chọn Tòa án để giải quyết tranh chấp thương mại.

- Đội ngũ trọng tài viên tuy có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức pháp luật nhưng ít có cơ hội cọ xát, thực hành nghề nghiệp đặc biệt là những vụ việc tranh chấp có yếu tố nước ngoài, vụ việc tranh chấp quốc tế nên một số trọng tài viên khả năng ngoại ngữ còn hạn chế, kỹ năng hành nghề, tính chuyên nghiệp chưa cao, chưa nắm vững về trình tự tố tụng trọng tài, chưa chủ động, tích cực trong việc tự học tập, cập nhật kiến thức pháp luật để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, kỹ năng hành nghề.

- Luật Trọng tài thương mại năm 2010 tuy đã tạo ra cơ chế pháp lý tốt cho hoạt động trọng tài thương mại, một số cơ quan, tổ chức có thay đổi quan điểm, nhận thức tốt hơn về vị trí, vai trò của trọng tài thương mại nhưng hiện nay hoạt động trọng tài thương mại vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc: chưa có cơ chế phối hợp giữa Tòa án nhân dân, cơ quan Thi hành án, Bộ Tư pháp để hỗ trợ hoạt động trọng tài thương mại; việc thi hành phán quyết trọng tài thương mại chưa được thuận lợi như thi hành án dân sự (án dân sự có thể do Chi cục thi hành án dân sự quận huyện, Thừa phát lại giải quyết nhưng Phán quyết trọng tài bắt buộc phải được thi hành bởi Cục Thi hành án dân sự cấp tỉnh).

## **6. Đề xuất kiến nghị**

### **6.1. Đối với Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan**

- Chỉ đạo Cơ quan thi hành án dân sự phối hợp chặt chẽ với các Trung tâm trọng tài thương mại trong việc thực thi các phán quyết trọng tài thương mại, đảm bảo giá trị thi hành các phán quyết của trọng tài thương mại;

- Quy định cụ thể về trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước về trọng tài thương mại trong việc thực hiện các biện pháp hỗ trợ hoạt động trọng tài thương mại;

- Nghiên cứu, xem xét điều chỉnh các quy định pháp luật liên quan đến chế độ miễn, giảm thuế đối với các Trung tâm trọng tài thương mại mới thành lập;



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

- Hướng dẫn đầy đủ, cụ thể đối với nội dung đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ trọng tài viên theo quy định pháp luật, bên cạnh đó, cần thường xuyên tổ chức bồi dưỡng cho các trọng tài viên về kỹ năng giải quyết tranh chấp;
- Tăng cường, đẩy mạnh công tác hợp tác quốc tế trong lĩnh vực trọng tài thương mại, đặc biệt là công tác đào tạo trọng tài viên;
- Nghiên cứu, xây dựng các hệ tiêu chí nhằm đánh giá, khen thưởng và biểu dương các cá nhân, tổ chức nghiêm chỉnh chấp hành các quy định pháp luật về trọng tài thương mại và có thành tích, đóng góp trong hoạt động trọng tài thương mại.

### **6.2. Đối với Ủy ban nhân dân Thành phố**

Tiếp tục có sự quan tâm, hỗ trợ và chỉ đạo sâu sát trong công tác quản lý nhà nước về trọng tài thương mại; tạo điều kiện thuận lợi và có cơ chế hỗ trợ mạnh mẽ để các tổ chức trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố phát huy được vai trò và hiệu quả hoạt động của mình, góp phần đưa hoạt động trọng tài thương mại thành phố ngày càng phát triển.

Trên đây là nội dung Báo cáo tổng kết việc thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trọng tài thương mại đến năm 2020 tại Thành phố Hồ Chí Minh, xin cảm ơn hội nghị đã lắng nghe./.



***Tham luận 2:***

**Tổng kết 10 năm hoạt động của Trung tâm Trọng tài Thương Mại  
TP. Hồ Chí Minh (TRACENT)**

***Trung tâm Trọng tài Thương mại TP. Hồ Chí Minh***

Trung tâm Trọng tài Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh (viết tắt là **TRACENT**) được thành lập vào tháng 10/1998 với tên gọi là “*Trung tâm Trọng tài Kinh tế Sài Gòn*” theo Nghị định số 116/CP của Chính Phủ ban hành năm 1994. Đến năm 2003, Trung tâm Trọng tài Kinh tế Sài Gòn được đổi tên thành “*Trung tâm Trọng tài Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh*”.

Trải qua trên 20 năm hình thành và phát triển, TRACENT đã đối mặt với nhiều khó khăn tưởng chừng như không trụ bám được nhưng TRACENT đã cố gắng vượt qua cho đến hôm nay.

Trong những năm đầu mới thành lập, TRACENT luôn nhận được sự hỗ trợ chân tình của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (**VIAC**) trong hợp tác, tổ chức hội nghị giao lưu với các tổ chức trọng tài quốc tế trong và ngoài nước; tổ chức tập huấn, đào tạo Trọng tài viên; hỗ trợ kinh phí xây dựng trang web. Nhân dịp Hội nghị Tổng kết 10 năm hoạt động của VIAC, TRACENT xin chân thành cảm ơn VIAC trong thời gian qua.

Tại Hội nghị này, TRACENT xin trình bày kết quả tổ chức thực hiện Đề án “*Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trung tâm trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2016 đến năm 2020*” (gọi tắt là “**Đề án**”).

**I. Tình hình tổ chức và thực hiện Đề án của TRACENT trong thời gian qua**

***1. Về tuyên truyền phổ biến pháp luật về trọng tài***

Mục tiêu của Đề án là tuyên truyền phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức cho cộng đồng doanh nghiệp mà đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, siêu nhỏ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có niềm tin sử dụng phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài theo thông lệ quốc tế. Mặt khác, nhằm nâng cao nhận thức của các tổ chức trọng tài và trọng tài viên hoạt động ngày càng chuyên nghiệp, hiệu quả có khả năng giải quyết tranh chấp trong nước và quốc tế trong hội nhập kinh tế quốc tế nhằm giảm tải việc giải quyết tranh chấp thương mại của Tòa án.

Từ quan điểm trên, TRACENT vạch ra một phương hướng chung là chủ động tổ chức phối hợp lồng ghép dựa vào sức mạnh của Hiệp Hội ngành nghề mà đặc biệt là Hiệp Hội doanh nghiệp Thành phố; phối hợp với các Quận Huyện; các Ban ngành có liên quan để đẩy mạnh



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

hoạt động tuyên truyền hướng thẳng vào các khu chế xuất, khu công nghiệp; các quận huyện, các chợ lớn trong quận, các vùng kinh tế trọng điểm Đông và Tây Nam Bộ. Kế hoạch được chia làm 2 bước: bước 1 là bước chuẩn bị và bước 2 là bước phối hợp tổ chức thực hiện kế hoạch. Cụ thể như sau:

### **Bước 1: Chuẩn bị**

Ban Điều hành dự thảo kế hoạch đề ra phương hướng chung và có kế hoạch cụ thể tập trung vào hai đơn vị chủ yếu là Quận Huyện để tập hợp các lực lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa, siêu nhỏ trên địa bàn dân cư; tận dụng thế mạnh của các tuyên truyền viên nhằm lan toả cho cộng đồng dân cư trên địa bàn quận; phối hợp với Hiệp Hội doanh nghiệp Thành phố nhằm tập hợp các doanh nghiệp trong và ngoài nước, Ban Điều hành có phân công cụ thể cho các Trọng tài viên chuẩn bị chuyên đề để báo cáo cho các đối tượng khác khi có yêu cầu. Sau đó, đóng góp ý kiến để hoàn thiện báo cáo và tổ chức quán triệt toàn thể và nhằm thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

TRACENT có văn bản gửi đến lãnh đạo 24 Quận Huyện và Hiệp Hội doanh nghiệp Thành phố có kế hoạch phối hợp tổ chức thực hiện, TRACENT chịu trách nhiệm về nội dung, đơn vị phối hợp chịu trách nhiệm phần còn lại.

### **Bước 2: Tổ chức phối hợp thực hiện**

Từ văn bản của TRACENT, đơn vị phối hợp có kế hoạch cụ thể sắp xếp thời gian để phối hợp. Theo đó, TRACENT phân công Trọng tài viên đến báo cáo. Đối với Hiệp Hội doanh nghiệp Thành phố nhằm tập hợp các Hiệp Hội ngành nghề trong và ngoài nước để tuyên truyền phổ biến pháp luật giải quyết nhận thức cho cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố và khu vực, cụ thể kết quả như sau:

+ Năm 2018 - 2019, TRACENT phối hợp tổ chức hội nghị với **09** Quận Huyện (Quận 1, Quận 3, Quận 5, Quận 8, Quận 10, Quận Bình Thạnh, Quận Bình Chánh, Quận Bình Tân, Huyện Hóc Môn) thu hút hơn **2.700** doanh nghiệp, **300** tuyên truyền viên pháp luật của Quận và Phường.

+ Phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh: TRACENT đã phối hợp bằng hình thức là cà phê doanh nghiệp trong những năm 2017, 2018, 2019; giao ban định kỳ với các Hiệp Hội doanh nghiệp Quận được **14** buổi và thu hút **450** doanh nghiệp tham dự với nội dung nói về Luật Trọng tài Thương mại; về phòng ngừa rủi ro về pháp lý trong ký kết hợp đồng thương mại và đầu tư.





## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

+ Năm 2017 - 2019, TRACENT Đông Nam Bộ phối hợp tổ chức **03** buổi thu hút **500** doanh nghiệp, **120** luật sư và **200** sinh viên tham dự.

+ Năm 2018 – 2019, TRACENT Tây Nam Bộ phối hợp ngành thuế, ngành ngân hàng tổ chức **02** buổi thu hút **750** doanh nghiệp, trong đó có **250** doanh nghiệp ghi nhận vào điều khoản giải quyết tranh chấp trọng tài tại TRACENT.

+ Năm 2017 – 2018, TRACENT phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức **03** buổi thu hút **80** doanh nghiệp tham dự với nội dung về trọng tài thương mại và giải quyết tranh chấp bằng trọng tài thương mại.

+ Trong năm 2016 và năm 2017, thông qua các trường thuộc các tỉnh thành khu vực phía nam tổ chức các buổi bồi dưỡng pháp lý, bồi dưỡng kiến thức về trọng tài, về giải quyết tranh chấp bằng trọng tài thương mại thu hút **10.000** doanh nghiệp và **200** sinh viên tham dự.

+ TRACENT phối hợp với các Ngân hàng tổ chức tọa đàm về chuyên đề “phòng ngừa rủi ro trong ký kết các hợp đồng” gồm **06** buổi thu hút **72** chuyên viên pháp lý của các ngân hàng tham dự.

+ Trong nhiều năm liền, TRACENT đã sử dụng các hình thức như tư vấn, thư ngỏ, email, điện thoại cho **9.310** doanh nghiệp; phát hành gửi brochure phổ biến, giới thiệu về thẩm quyền của trọng tài cho **6.200** doanh nghiệp.

+ Tổ chức **03** buổi bồi dưỡng kỹ năng cho toàn thể Trọng tài viên TRACENT và tham gia các buổi đào tạo, tập huấn do Sở Tư pháp và Bộ Tư pháp tổ chức.

+ Tổ chức phát thanh qua **02** Đài truyền hình của Thành phố và tỉnh Đồng Nai được **02** buổi.

**Tóm lại:** Qua 4 năm hoạt động TRACENT đã thực hiện:

- Tổ chức phối hợp với các quận huyện, Hiệp hội Doanh nghiệp Tp. HCM và một số ban ngành trên thành phố, với các nhà trường và các tỉnh thu hút 14.580 DN.

- Trực tiếp tư vấn bằng mọi hình thức thích hợp cho DN = 9.200 DN

- Phát hành tờ bướm cho DN = 6.200 DN.

- Phối hợp tuyên truyền cho 300 người là tuyên truyền viên pháp luật quận và phường.

- Tuyên truyền cho một số khác, Trọng tài viên, chuyên viên pháp chế ngân hàng gồm 72 người và 200 sinh viên; 120 luật sư.

- Tuyên truyền 02 buổi qua 02 đài phát thanh.

### **2. Về mặt tổ chức**



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

TRACENT đã ban hành quyết định thành lập 04 Ban, gồm: Ban đào tạo, Ban tuyên truyền, Ban thi đua khen thưởng, Ban xây dựng và phát triển. Văn phòng có 01 kế toán trưởng, Tổng thư ký và 02 thư ký giúp việc cho hoạt động điều hành của TRACENT.

### ***3. Về giải quyết tranh chấp***

Từ năm 2016 – 2019, TRACENT đã giải quyết và ra phán quyết tổng số **30 vụ**, trong đó có **01** vụ bị hủy.

## **II. Một số công việc cần tập trung thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2020 của TRACENT**

- Trong 6 tháng cuối năm, TRACENT quan tâm đặc biệt Hiệp Hội doanh nghiệp Thành phố, các Quận Huyện còn lại, các khu chế xuất, khu công nghiệp, các Tổng công ty kết nối chặt chẽ với Hiệp Hội doanh nghiệp Thành phố nhằm huy động các doanh nghiệp trong và ngoài nước; kết nối với Quận Huyện nhằm tập hợp các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp tục tuyên truyền phổ biến pháp luật về trọng tài sâu rộng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Gia tăng gắn bó với các Ngân hàng thương mại, Ngân hàng cổ phần, tháo gỡ khó khăn trong giải quyết các hợp đồng tín dụng, thực hiện quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 02/10/2019.

- Tiếp tục hoàn thiện các chuyên đề đã phổ biến về trọng tài thương mại, về phòng ngừa rủi ro trong đàm phán ký kết hợp đồng thương mại đầu tư về giải quyết tranh chấp theo phương thức trọng tài.

- Phối hợp với Viện Khoa học pháp lý và kinh doanh quốc tế và Hiệp Hội doanh nghiệp tổ chức từ 2 - 3 chuyên đề về trọng tài.

- Tham gia giới thiệu Nghị định số 55/2019/NĐ/CP ngày 24/06/2019 của Chính phủ về trợ giúp pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và vừa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và các vùng phụ cận Đồng Nai, Long An đối với những đơn vị có yêu cầu TRACENT.

## **IV. Một số đề nghị**

1. Đề án có thể được kéo dài thêm 02 – 03 năm nữa vì thời gian qua đã mất hết một năm việc tuyên truyền quảng bá lại ít so với kỳ vọng; chưa đủ liều lượng làm chuyển biến thói quen, nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp về trọng tài; chưa có niềm tin; chưa mặn mà sử dụng phương thức trọng tài thay vì toà án; đặc biệt là trong bối cảnh Việt Nam đang trong quá trình hội nhập kinh tế nhiều hiệp định đã được ký kết giữa Việt Nam và trên thế giới; quan hệ đầu tư thương mại đan xen có yếu tố nước ngoài.



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

2. Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản quán triệt cho cả hệ thống chính trị quan tâm đẩy mạnh hoạt động trọng tài và hòa giải Thương mại nhằm thực hiện Nghị quyết 49/NQ của Bộ Chính Trị.

3. Đề nghị Quốc hội và Nhà nước cho sửa đổi bổ sung về Luật Trọng tài Thương mại theo đề nghị của Hiệp Hội trọng tài thương mại Thành phố Hồ Chí Minh và VIAC.

4. Sở Tư Pháp Thành phố Hồ Chí Minh tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản chỉ đạo và có kế hoạch cụ thể để tiếp tục triển khai đề án, kịp thời hỗ trợ các đề nghị của trung tâm, tháo gỡ những khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện; phối hợp với Sở Tài chính xét duyệt hỗ trợ kinh phí cho các trung tâm có kế hoạch tổ chức thực hiện tuyên truyền phổ biến pháp luật cho cộng đồng doanh nghiệp, nhằm kích thích sự hoạt động của trung tâm. Cho thành lập một tổ chức để chỉ đạo trong việc tổ chức phối hợp trên địa bàn thành phố hồ chí minh nhằm có kế hoạch tăng cường quản lý đem lại hiệu quả chung trên địa bàn thành phố và khu vực.

5. Sở Tư pháp chủ trì xây dựng Quy chế phối hợp hoạt động giữa Tòa án, Thi hành án và Tổ chức trọng tài nhằm giải quyết những bất cập hiện nay.

6. Đề nghị mở ra các buổi tọa đàm nhằm tháo gỡ về những bất cập, khó khăn về mặt Luật Trọng tài Thương mại; trao đổi giao lưu về nhận thức pháp luật trọng tài; trao đổi những kinh nghiệm đã hoạt động; hạn chế những phán quyết của trọng tài bị huỷ nhằm nâng cao nhận thức của Tổ chức trọng tài và Trọng tài viên.

7. Đề nghị mỗi Trọng tài viên, chuyên viên pháp luật, luật sư, luật gia, chuyên viên pháp lý tăng cường việc tư vấn, tuyên truyền giải thích về trọng tài thương mại cho mọi đối tượng.

8. Thành lập Hiệp Hội Trọng tài trên toàn quốc bên cạnh có Câu lạc bộ trọng tài hoạt động trên phạm vi toàn quốc nhằm tập hợp lực lượng các Trung tâm Trọng tài giao lưu trao đổi thông tin pháp luật, kinh nghiệm, kỹ năng Trọng tài viên trong giải quyết tranh chấp cho trọng tài viên, những vướng mắc về mặt pháp luật của Luật Trọng tài Thương mại năm 2010, về chế độ chính sách của Trung tâm Trọng tài là một tổ chức phi lợi nhuận; về các mặt khác nhằm nâng tầm hoạt động của các trung tâm trọng tài. Câu lạc bộ này, TRACENT đề nghị do VIAC chủ trì bởi các lý do như sau: vì VIAC là một tổ chức bên cạnh phòng công nghiệp Việt Nam VCCI, có thể mạnh về mặt tổ chức, có mối quan hệ nhiều mặt với quốc tế và trong nước, có những cơ sở vật chất thuận lợi, có điều kiện tập hợp nhiều tổ chức, nhiều chuyên viên pháp lý, luật sư tầm cỡ của cả nước do đó tập trung được những kiến thức rộng, có quá trình tích lũy

được những kinh nghiệm giải quyết tranh chấp quốc tế và trong nước. Nếu tổ chức Câu lạc bộ và có chương trình hoạt động tốt thì hoạt động trọng tài ngày được cải thiện nhiều mặt và phát triển bền vững.

Trên đây là một số ý kiến chia sẻ tại Hội nghị về việc tổ chức và hoạt động của TRACENT trong các năm qua thực hiện Đề án, thể hiện sự nỗ lực rất lớn, vượt khó của TRACENT góp phần nâng cao nhận thức cho cộng đồng doanh nghiệp và xã hội; qua đó TRACENT có một số kiến nghị cho hoạt động trong thời gian tới với một tấm lòng mong muốn sự hoạt động của trọng tài thành một tổ chức mạnh về số lượng và chất lượng hoạt động phục vụ cho yêu cầu đổi mới trong hội nhập kinh tế quốc tế.

TRACENT xin chân thành cảm ơn quý vị tham dự Hội nghị đã chú ý lắng nghe. Chúc quý vị sức khỏe dồi dào, tràn đầy nhiệt huyết và xây dựng hoạt động các Trung tâm Trọng tài ngày càng bền vững trong tương lai.

Xin trân trọng cảm ơn.





### Tham luận 3

## Luật Trọng tài Thương mại năm 2010: Hành trình phát triển

Đỗ Văn Đại\*

### Dẫn nhập

**Nghị quyết chỉ đạo về trọng tài.** Luật trọng tài thương mại (“Luật TTTM”) chính thức được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2010, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2011. Luật này cụ thể hóa chủ trương khuyến khích phát triển trọng tài của Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24 tháng 05 năm 2005 theo đó cần “*Hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế (trọng tài, hoà giải) phù hợp với tập quán thương mại quốc tế. Tham gia các điều ước quốc tế đa phương về tương trợ tư pháp, nhất là các điều ước liên quan tới việc công nhận và cho thi hành các bản án, quyết định của toà án, quyết định trọng tài thương mại*” và của Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/06/2005 theo đó “*Khuyến khích việc giải quyết một số tranh chấp thông qua thương lượng, hòa giải, trọng tài; tòa án hỗ trợ bằng quyết định công nhận việc giải quyết đó*”.

**Khung văn bản quy phạm.** Sau khi Luật TTTM được ban hành, chúng ta có Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại và Thông tư 12/2012/TT-BTP ngày 7 tháng 11 năm 2012 ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại. Bên cạnh đó, chúng ta còn có Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định Luật Trọng tài thương mại.

Việc ban hành các quy định trên đã đáp ứng được mục tiêu quản lý, góp phần hoàn thiện pháp luật về trọng tài thương mại, đảm bảo hoạt động giải quyết tranh chấp bằng trọng tài được thuận lợi và có hiệu quả hơn.

Đặc biệt, với việc ban hành Nghị quyết 01/2014-HĐTP, Tòa án nhân dân tối cao đã phát ra thông điệp ủng hộ trọng tài và đây là dấu hiệu tích cực cho hệ thống trọng tài Việt Nam.

**Thực thi Luật TTTM.** Bộ Tư pháp đã chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan và địa phương trong việc ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật TTTM.

Tại địa phương, hoạt động triển khai thi hành Luật TTTM cũng được chính quyền các cấp quan tâm thực hiện. Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tích cực, chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai; tổ chức tuyên truyền, phổ biến dưới nhiều hình thức về mục đích, ý nghĩa của việc ban hành Luật TTTM, về vai trò, tính hiệu quả của phương thức giải quyết bằng trọng tài, quán triệt nội dung cơ bản của Luật TTTM tới các cơ quan, ban, ngành, tổ chức, cộng đồng

---

\* Trưởng Khoa Luật Dân sự- Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, Thành viên Hội đồng tư vấn án lệ Tòa án nhân dân tối cao, Trọng tài viên-Phó chủ tịch Hội đồng khoa học Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam (VIAC).



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

doanh nghiệp ở địa phương, bao gồm cả đội ngũ trọng tài viên, luật sư, báo cáo viên pháp luật.

Là đầu tàu trong hoạt động trọng tài, VIAC từng bước khẳng định được vị thế và uy tín của tổ chức trọng tài tại Việt Nam. Ngoài chức năng chính là giải quyết tranh chấp, VIAC còn thực hiện sứ mệnh thúc đẩy sự phát triển của phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài và hòa giải tại Việt Nam. Thực tế, VIAC đã tích cực tham gia các hoạt động từ góp ý các chính sách pháp luật về trọng tài, tuyên truyền quảng bá về nâng cao nhận thức về trọng tài. Bên cạnh đó VIAC đã phát hành hàng chục ngàn ấn phẩm về trọng tài; bảo trợ hàng chục cuộc thi moot về trọng tài tại các cơ sở đào tạo luật trên toàn quốc cũng như xuất hiện trên hàng ngàn tin bài truyền thông quảng bá về giải quyết tranh chấp nói riêng cũng như pháp luật và kinh tế nói chung.

**Nội dung trình bày.** Trong 10 năm kể từ khi có Luật TTTM, chúng ta đã có một khung pháp lý khá tốt cho sự phát triển của trọng tài tại Việt Nam (I). Tuy nhiên, nhìn lại 10 năm tồn tại của Luật TTTM, đã thấy xuất hiện những hạn chế cần cải thiện trong tương lai để thúc đẩy trọng tài thương mại trường thành hơn nữa tại Việt Nam (II).

### I- Những thành công mà Luật TTTM mang lại

**Các loại thành công.** Luật TTTM đã khắc phục được nhiều bất cập của Pháp lệnh TTTM 2003, tiếp thu nhiều chuẩn mực của pháp luật quốc tế, thúc đẩy trọng tài trở thành một phương thức giải quyết tranh chấp hiệu quả. Nhìn một cách tổng thể, Luật TTTM trong 10 năm tồn tại đã mang lại những thành công về lượng (1) cũng như về chất (2) đối với hoạt động trọng tài tại Việt Nam.

#### 1- Những thành công về mặt số lượng

**Số lượng trung tâm và TTV.** Thực tế, nhờ Luật TTTM mà đã có sự phát triển về số lượng Trung tâm trọng tài và số lượng Trọng tài viên Ở Việt Nam. Ở Việt Nam ngày nay đã có khoảng 30 tổ chức trọng tài phục vụ doanh nghiệp với số lượng Trọng tài viên trong danh sách rất lớn. Các Trọng tài viên thường được tập huấn và tạo điều kiện trao đổi kinh nghiệm giải quyết tranh chấp. Sự phát triển về số lượng Trọng tài viên cũng như Trung tâm tạo điều kiện cho doanh nghiệp có nhiều lựa chọn hơn trong việc xử lý tranh chấp.

**Số lượng tranh chấp tại Trọng tài.** Cũng nhờ Luật TTTM mà số lượng tranh chấp được giải quyết tại trọng tài đã tăng nhiều ở Việt Nam.

Chẳng hạn, chỉ riêng trong giai đoạn 2011-2019, VIAC đã giải quyết 1.259 vụ tranh chấp, tăng 336% so với giai đoạn 2003-2010. Các bên tranh chấp đến từ trên 60 quốc gia vùng lãnh thổ trên thế giới. Quy trình giải quyết tranh chấp được cải tiến và hoàn thiện; thời gian giải quyết tranh chấp được rút ngắn.

Thực tế, VIAC đã ứng dụng công nghệ thông tin để tạo điều kiện thuận lợi cho việc giải quyết tranh chấp, đảm bảo tiêu chí linh hoạt và thuận tiện của trọng tài như việc tổ chức các



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

phiên họp qua hình thức trực tuyến, teleconference, video conference, giúp các bên tranh chấp tiết kiệm thời gian và chi phí khi giải quyết tranh chấp tại trọng tài.

### **2- Những thành công về mặt chất lượng**

**Luật mẫu về trọng tài.** Liên hợp quốc đã ban hành Luật mẫu về trọng tài năm 1985 và chỉnh sửa năm 2006. Đây là những quy định khuyến nghị cho các quốc gia trong việc xây dựng và phát triển trọng tài. Đó là những quy định không mang tính ràng buộc nhưng lại được rất nhiều nước tiếp thu khi xây dựng và phát triển pháp luật trọng tài. Thực tế, Luật TTTM của chúng ta đã tiếp thu nhiều nguyên tắc quan trọng của Luật Mẫu để tạo ra một khuôn khổ tương đối thuận lợi cho sự phát triển của dịch vụ trọng tài. Các quy định trong Luật TTTM về cơ bản là tương đồng với Luật Mẫu.

**Tôn trọng tự do thỏa thuận.** Trọng tài là cơ chế giải quyết tranh chấp xuất phát từ sự thỏa thuận của các bên và Luật TTTM đã đề cao quyền tự do thỏa thuận này.

Thực tế, tự do thỏa thuận là nguyên tắc cơ bản của phương thức trọng tài, được thể hiện xuyên suốt trong toàn bộ quá trình tổ tụng trọng tài, từ khi bắt đầu trọng tài đến giai đoạn kết thúc tổ tụng trọng tài, đảm bảo các bên có quyền tự do thỏa thuận về thủ tục tổ tụng, pháp luật chỉ can thiệp khi các bên không có thỏa thuận. Chính vì vậy, Luật TTTM đã thường xuyên ghi nhận quyền tự do thỏa thuận hoặc đưa ra quy định nhưng kèm theo điều kiện “trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác”.

Xin dẫn một ví dụ cho thấy việc đề cao sự thỏa thuận của các bên: Khác với tố tụng tại Tòa án, tố tụng trọng tài cho phép các bên thỏa thuận về ngôn ngữ trong tố tụng trọng tài tại khoản 2 Điều 10 Luật TTTM theo đó “đối với tranh chấp có yếu tố nước ngoài, tranh chấp mà ít nhất một bên là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, ngôn ngữ sử dụng trong tố tụng trọng tài do các bên thỏa thuận” và từ việc ghi nhận này các phán quyết của VIAC được ban hành ở nhiều loại ngôn ngữ khác nhau như bằng tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Pháp và được đánh giá cao trong nước cũng như quốc tế.

**Tăng thẩm quyền cho HĐTT.** Cơ chế giải quyết tranh chấp tại trọng tài phụ thuộc nhiều vào Hội đồng trọng tài và Luật TTTM đã củng cố thẩm quyền của Hội đồng trọng tài.

Trên thực tế việc tham gia của nhân chứng trong quá trình trọng tài là một nhu cầu thiết thực và ngày một gia tăng trong thực tiễn các thủ tục tố tụng trọng tài, trong bối cảnh các tranh chấp có tính chất ngày một phức tạp hơn, đặc biệt là các tranh chấp trong các lĩnh vực như xây dựng, vận tải hàng hóa logistic, bảo hiểm, chứng khoán, v.v.. Trong bối cảnh đó, Luật TTTM (Điều 47) trao thẩm quyền cho Hội đồng Trọng tài được triệu tập nhân chứng là quy định có ý nghĩa quan trọng, giúp quá trình tố tụng trọng tài được tiến hành một cách có hiệu.



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

Trong quá trình giải quyết tranh chấp, Luật TTTM (Điều 37) cũng trao cho Hội đồng trọng tài quyền tự chủ cao. Ví dụ, Hội đồng trọng tài có quyền không chấp nhận các sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện, đơn kiện lại, bản tự bảo vệ nếu thấy rằng có sự lạm dụng nhằm gây khó khăn cho việc ra phán quyết trọng tài. Đây là quy định có ý nghĩa ngăn chặn một bên thiếu thiện chí và hợp tác trong quá trình tố tụng trọng tài, đảm bảo quá trình tố tụng không bị trì hoãn, kéo dài vô thời hạn, giúp tiết kiệm thời gian và chi phí khi giải quyết tại trọng tài.

Điểm nữa của Luật TTTM (Điều 48 và tiếp theo) là trao thẩm quyền cho Hội đồng trọng tài áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời đối với các bên tranh chấp.

**Vai trò của Tòa án.** Tòa án có thể tồn tại mà không có trọng tài nhưng trọng tài không thể tồn tại mà không có Tòa án.

Trong nhiều điều luật, Luật TTTM đã chỉ ra vai trò hỗ trợ và giám sát của Tòa án đối với trọng tài, bao gồm hỗ trợ thành lập HĐTT vụ việc, giải quyết yêu cầu thay đổi Trọng tài viên vụ việc; hỗ trợ thu thập chứng cứ, triệu tập người làm chứng; hỗ trợ áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo yêu cầu của một bên trong vụ tranh chấp tại trọng tài.

Trong việc giám sát, Tòa án thực hiện việc giải quyết khiếu nại về thẩm quyền của HĐTT hay giải quyết yêu cầu hủy phán quyết trọng tài.

**Vai trò của các bên.** Trong quá trình tố tụng, ứng xử của các bên có vai trò quan trọng và Luật TTTM đã có những quy định về ứng xử này của các bên. Một trong những nội dung quan trọng được quy định trong Luật TTTM liên quan đến ứng xử của các bên là nguyên tắc mất quyền phản đối, theo đó nếu một bên phát hiện có vi phạm về tố tụng hoặc pháp luật trọng tài thì bên đó buộc phải nêu ra trong giai đoạn tố tụng trọng tài, nếu không sẽ bị mất quyền phản đối tại Tòa án. Quy định này được thể hiện ở Điều 13 là một tiến bộ của pháp luật trọng tài Việt Nam, buộc các bên phải có ứng xử tích cực trong quá trình giải quyết tranh chấp và đã góp phần hạn chế đáng kể tình trạng phán quyết trọng tài bị hủy.

**Thi hành phán quyết.** Kết quả cuối cùng của hoạt động trọng tài là phán quyết trọng tài và thực thi nó có vai trò quan trọng đối với các bên, nhất là bên thắng kiện. Luật TTTM (Điều 62, Điều 66 và Điều 67) cùng với pháp luật về thi hành án đã có những quy định tiến bộ về việc thực thi phán quyết. Ở đây, việc thi hành phán quyết trọng tài đã có sự thống nhất như việc thi hành bản án của Tòa án theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự, không có sự phân biệt việc thi hành phán quyết, quyết định của Trọng tài thương mại với thi hành án bản án, quyết định của Tòa án. Thậm chí còn có tâm lý và nhận thức việc thi hành phán quyết trọng tài còn quan trọng hơn, bởi vì là loại việc chỉ thuộc thẩm quyền của cơ quan THADS cấp tỉnh.

## II- Những hạn chế của Luật TTTM và định hướng hoàn thiện

**Biểu hiện của những hạn chế.** Bên cạnh những thành công nêu trên, Luật TTTM đã thể



hiện những nhược điểm và điều này tác động tới sự phát triển của Trọng tài tại Việt Nam. Mặc dù số lượng tranh chấp được giải quyết tại trọng tài tăng so với trước đây nhưng, khi phân tích kỹ hơn, chúng ta vẫn thấy có nhiều điểm hạn chế.

Thực tế, số lượng các vụ việc được giải quyết tại trọng tài còn quá ít so với Tòa án. VIAC là trung tâm lớn và uy tín ở Việt Nam nhưng hiện nay chỉ giải quyết khoảng 200 vụ/năm và con số này quá ít so với Tòa án. Kinh nghiệm cho thấy 92% doanh nghiệp FDI từ chối dùng Tòa án để giải quyết tranh chấp nhưng tỷ lệ các doanh nghiệp FDI chọn trọng tài trong nước thấp hơn trọng tài nước ngoài trong khi đó trọng tài Việt Nam có lợi thế là phán quyết được thi hành trực tiếp, không phải trải qua quá trình xin công nhận và cho thi hành. Các chỉ số này cho thấy hệ thống trọng tài của Việt Nam vẫn chưa thực sự thu hút được doanh nghiệp và việc này một phần là do Luật TTTM còn thể hiện những nhược điểm nhất định và cần có hướng xử lý.

Dưới đây là phân tích những điểm yếu trong pháp luật trọng tài Việt Nam thông qua phân tích môi trường pháp lý chung cho hoạt động trọng tài (1) và một số vấn đề cơ bản của hoạt động này (2).

## ***1- Môi trường pháp lý chung cho hoạt động trọng tài***

**Tầm quan trọng của môi trường pháp lý.** Môi trường pháp lý có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy doanh nghiệp lựa chọn trọng tài. Nghiên cứu cho thấy hiện nay có 05 địa điểm trên thế giới được lựa chọn nhiều nhất để giải quyết tranh chấp bằng trọng tài là Geneva, Luân Đôn, Paris, Hồng Kông và Singapore.

Sở dĩ các địa điểm này được các doanh nghiệp lựa chọn nhiều để giải quyết tranh chấp là vì môi trường pháp lý chung cho hoạt động trọng tài ở các địa điểm này rất tốt, tốt hơn nhiều so với các địa điểm khác trong đó có Việt Nam. Do đó, để trọng tài phát triển tốt ở Việt Nam (tức để doanh nghiệp lựa chọn ngày càng nhiều trọng tài Việt Nam so với lựa chọn tòa án hay lựa chọn trọng tài nước ngoài), chúng ta cần nghĩ đến cải thiện môi trường pháp lý chung cho hoạt động trọng tài.

Môi trường pháp lý chung cho hoạt động trọng tài lệ thuộc nhiều vào khung pháp lý mà chúng ta xây dựng cho trọng tài, chính sách của nhà nước trong đó của các nhà lập pháp đối với trọng tài và ứng xử của hệ thống tòa án cũng như thi hành án đối với phán quyết trọng tài và đó là những điểm chúng ta cần quan tâm.

### ***a) Khung pháp lý chung cho hoạt động trọng tài***

**Vai trò của Luật mẫu về trọng tài.** Rất nhiều hệ thống pháp luật đã dựa vào Luật mẫu để phát triển trọng tài. Chẳng hạn, Bỉ và Pháp đều tiến hành sửa đổi pháp luật trọng tài sau khi chúng ta có Luật TTTM vào năm 2010 và họ đều thể hiện rõ nét là dựa vào Luật mẫu. Hai hệ



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

thống cạnh chúng ta được doanh nghiệp ưu thích để giải quyết tranh chấp bằng trọng tài là Hồng Kông và Singapore cũng thể hiện rõ nét định hướng dựa vào Luật mẫu. Khi nói đến hai hệ thống này, chúng ta đều thấy gắn liền với Luật mẫu.

Khi xây dựng Luật TTTM năm 2010, chúng ta có tham khảo và tiếp thu nhiều quy định nhưng chưa thể hiện rõ chúng ta là hệ thống theo Luật mẫu. Điều này tác động lớn tới tâm lý của các doanh nghiệp trong việc lựa chọn trọng tài: Việt Nam chưa thể hiện là nước theo Luật mẫu trong khi đó hệ thống bên cạnh theo Luật mẫu nên doanh nghiệp ưu thích hệ thống bên cạnh hơn và điều này đã được thể hiện qua con số như nêu trên.

Do đó, trong tương lai, chúng ta nên chỉnh sửa Luật TTTM theo hướng chúng ta theo Luật mẫu và hoàn toàn có thể thêm phần mở đầu giới thiệu chung là chúng ta đã theo Luật mẫu. Đây là cách chúng ta tạo niềm tin cho doanh nghiệp, thể hiện chúng ta có môi trường pháp lý về trọng tài theo chuẩn chung của thế giới.

**Khung pháp luật điều chỉnh nội dung.** Luật TTTM là khung pháp lý quan trọng cho hoạt động trọng tài ở Việt Nam và tập trung nhiều vào tố tụng (trình tự, thủ tục) nhưng cũng có những định hướng về cách thức giải quyết tranh chấp về nội dung. Hiện nay, Luật TTTM có Điều 14 về Luật áp dụng giải quyết tranh chấp và tinh thần của điều luật này là chúng ta vẫn theo hướng trọng tài phải dựa vào “luật” để giải quyết tranh chấp giống như việc giải quyết tranh chấp tại Tòa án và đây có thể là điểm yếu của Việt Nam trong việc tạo lập môi trường pháp lý cho trọng tài.

Đặc thù của Trọng tài là sự linh hoạt và sự linh hoạt đó không chỉ thể hiện ở khía cạnh tố tụng mà còn ở sự linh hoạt về việc giải quyết nội dung tranh chấp. Việt Nam đã ghi nhận “lẽ công bằng” để giải quyết các quan hệ xã hội nhưng “lẽ công bằng” chỉ có vai trò bổ khuyết, tức chỉ được sử dụng khi không có quy định và không có thỏa thuận cụ thể của các bên (Điều 6 BLDS). Tuy nhiên, rất nhiều hệ thống pháp luật trên thế giới đã mạnh dạn cho phép Trọng tài đi xa hơn Tòa án trong việc xử lý nội dung tranh chấp bằng các ghi nhận cho phép các bên được sử dụng “lẽ công bằng” để giải quyết tranh chấp thay vì dùng “luật” như chúng ta. Luật mẫu cũng theo hướng này tại khoản 3 Điều 28 khi quy định trọng tài được áp dụng “lẽ công bằng” khi các bên thỏa thuận về việc này.

Để môi trường pháp lý cho hoạt động trọng tài ngày càng đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp, chúng ta cũng nên hướng tới bổ sung quy định cho phép các bên lựa chọn “lẽ công bằng” để giải quyết tranh chấp, nhất là đối với tranh chấp có yếu tố nước ngoài. Ở đây, bên cạnh việc cho các bên lựa chọn pháp luật nước ngoài, chúng ta nên thêm khả năng cho các bên lựa chọn “lẽ công bằng” và, khi các bên lựa chọn “lẽ công bằng”, Trọng tài tôn trọng lựa chọn của các bên.

*b) Chính sách ủng hộ hoạt động trọng tài*



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

**Tầm quan trọng của chính sách.** Có Luật trọng tài chưa đủ để thúc đẩy doanh nghiệp lựa chọn Trọng tài. Trên thế giới hiện nay, nhận thức được vai trò và ý nghĩa của phương thức trọng tài, các quốc gia đang có nhiều chính sách ưu tiên thúc đẩy hoạt động trọng tài phát triển tại quốc gia mình.

Một số quốc gia có tham vọng trở thành trung tâm giải quyết tranh chấp của thế giới như Singapore, Hàn Quốc. Với sự hậu thuẫn của Chính phủ, một số trung tâm trọng tài lớn trong khu vực châu Á như Singapore, Hồng Kông, Hàn Quốc đang ngày càng lan rộng tầm ảnh hưởng lên tầm thế giới. Thực tế cho thấy các hệ thống trọng tài bên cạnh chúng ta như Hồng Kông và Singapore được doanh nghiệp lựa chọn nhiều một phần là do chính phủ có chính sách rõ ràng ủng hộ trọng tài tài.

Trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa, sự cạnh tranh giữa các hệ thống trọng tài ngày càng mạnh, doanh nghiệp sẽ có xu hướng chọn hệ thống trọng tài nhận được chính sách ủng hộ cao từ các cơ quan có thẩm quyền, nhất là cơ quan lập pháp.

**Tâm thế cạnh tranh với trọng tài nước ngoài.** Trong thời gian qua, chúng ta tập trung nhiều vào việc thúc đẩy các doanh nghiệp lựa chọn trọng tài thay vì tòa án (để giảm tải cho Tòa án, giảm chi phí ngân sách nhà nước cho Tòa án). Tuy nhiên, chúng ta cần đi xa hơn nữa là làm thế nào để thúc đẩy doanh nghiệp lựa chọn trọng tài Việt Nam thay vì chọn trọng tài nước ngoài. Với việc mở cửa, trọng tài Việt Nam gặp phải sự cạnh tranh với trọng tài nước ngoài, nhất là với Hồng Kông và Singapore. Thực tế, rất nhiều tranh chấp với doanh nghiệp Việt Nam được mang sang Hồng Kông hay Singapore giải quyết do hệ thống pháp luật ở đây rất ủng hộ trọng tài và thực trạng này không có lợi cho doanh nghiệp Việt Nam. Bởi lẽ, việc giải quyết tranh chấp ở nước ngoài thay vì ở trọng tài Việt Nam rất tốn kém về thời gian, về tài chính và phải khai thác nguồn nhân lực nước ngoài (tức sử dụng dịch vụ trọng tài nước ngoài thay vì khai thác được nguồn nhân lực tại Việt Nam) nên là một thất thu cho nền kinh tế Việt Nam.

**Nhu cầu có chính sách ủng hộ trọng tài.** Do đó, để phát triển trọng tài Việt Nam, chúng ta cũng cần thể hiện rõ chính sách ủng hộ hoạt động trọng tài Việt Nam và chính sách này cũng nên được thể hiện nhiều nhất có thể trong chính Luật TTTM (trong quá trình xây dựng và áp dụng pháp luật Trọng tài). Thực tế, để phát triển trọng tài của mình, không hiếm nước đã theo hướng này. Ngoài các hệ thống nêu trên, chúng ta có thể bổ sung kinh nghiệm của Nga trong lần sửa đổi gần đây nhất. Chẳng hạn, khi sửa đổi Luật trọng tài năm 2015, Nga đã bổ sung quy định theo đó “9. Trường hợp không rõ ràng, thỏa thuận trọng tài được giải thích theo hướng có lợi cho hiệu lực và khả năng áp dụng của chính thỏa thuận trọng tài đó. 10. Trừ trường hợp các bên thỏa thuận khác, thỏa thuận trọng tài liên quan đến tranh chấp phát sinh từ hợp đồng hoặc có liên quan với hợp đồng, được áp dụng cho mọi giao dịch giữa các bên trong thỏa thuận trọng tài và liên quan đến thực hiện, sửa đổi hay chấm dứt hợp đồng đó” (Điều 7 Luật trọng tài quốc tế Nga năm 2015). Đây là một dạng quy định thể hiện rõ chính sách ủng hộ trọng



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

tài: Nghi ngờ phải được ứng xử có lợi cho Trọng tài và đây là quan điểm ủng hộ trọng tài của các nhà lập pháp Nga.

Nhìn một cách tổng thể, Luật TTTM hiện nay của chúng ta khá “trung lập” về trọng tài. Thực ra, sự “trung lập” (như không can thiệp) của cơ quan nhà nước đối với trọng tài là cần thiết. Tuy nhiên, để doanh nghiệp không lựa chọn Tòa án hay trọng tài nước ngoài mà chọn trọng tài Việt Nam, việc vận hành hoạt động trọng tài cũng cần có chính sách ủng hộ của cơ quan nhà nước, nhất là của cơ quan lập pháp để tăng niềm tin cho doanh nghiệp. Hy vọng rằng Luật TTTM trong tương lai của chúng ta sẽ theo hướng này để có thể thu hút sự lựa chọn của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, Nhà nước cũng nên có chương trình quảng bá trọng tài ở cấp độ quốc gia, tạo điều kiện để các Trung tâm Trọng tài điểm được tham gia vào những chương trình quốc gia để các Trung tâm Trọng tài được xuất hiện, trình bày tại những sự kiện lớn của quốc gia cũng như của các Bộ...

### c) Hệ thống Tòa án ủng hộ hoạt động trọng tài

**Tầm quan trọng của hệ thống tòa án.** Tòa án luôn song hành với trọng tài để giám sát cũng như trợ giúp hoạt động trọng tài. Kinh nghiệm ở các nền pháp luật có trọng tài phát triển cho thấy Trọng tài khó phát triển nếu thiếu một hệ thống tòa án ủng hộ trọng tài.

Bên cạnh chúng ta, Hồng Kông có hệ thống trọng tài được doanh nghiệp ưu thích trong đó có doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp có quan hệ với doanh nghiệp Việt Nam. Sự ưa thích này một phần nhờ có hệ thống tòa án ủng hộ trọng tài. Từ năm 2003, một nghiên cứu đã khẳng định “Tòa án Hồng Kông đã nhất quán thể hiện thái độ ủng hộ trọng tài mạnh mẽ trong việc thi hành các thỏa thuận trọng tài, thi hành các quyết định tạm thời cũng như các quyết định cuối cùng của trọng tài trong thập kỷ qua”<sup>4</sup>. Một nghiên cứu năm 2019 về Singapore cũng khẳng định “cách tiếp cận của các tòa án Singapore đối với trọng tài là ủng hộ trọng tài một cách quyết liệt. Đây là cách tiếp cận được củng cố bởi chính sách can thiệp tối thiểu từ phía tòa án, dựa trên những cân nhắc về quyền tự quyết định của các bên và tính chung thủy của quá trình trọng tài”<sup>5</sup> và “việc tiếp tục hỗ trợ tư pháp cho trọng tài sẽ vẫn là một tầm vãn quan trọng trong sự phát triển và thành công của Singapore như là một trung tâm cho giải quyết tranh chấp, và như là diễn đàn trọng tài ưa thích khu vực và trên toàn cầu”<sup>6</sup>.

<sup>4</sup> Sally A. Harpole, *Factors Affecting the Growth (or Lack Thereof) of Arbitration in the Asia Region*, Journal of International Arbitration 2003, tr.96.

<sup>5</sup> Michael Hwang and Yin Wai Chan, *Case Law of the Supreme Court of Singapore in the Field of Arbitration*, in Annet van Hooft and Jean-François Tossens (eds), *b-Arbitral|Belgian Review of Arbitration* 2019, tr.621.

<sup>6</sup> Michael Hwang and Yin Wai Chan, *Bđđ*, tr.661.



Không chỉ có toà án Singapore, toà án một số nước khác như Anh, Pháp, Đức, Thụy Sĩ cũng được coi là có chính sách ủng hộ trọng tài. Ở các hệ thống này, toà án chỉ can thiệp khi trọng tài cần sự hỗ trợ và giảm thiểu tối đa những can thiệp tiêu cực, đặc biệt là vấn đề huỷ phán quyết trọng tài.

**Sự ủng hộ của hệ thống tòa án đối với trọng tài.** Luật TTTM của chúng chưa thể hiện rõ nét quan điểm Tòa án cần ủng hộ trọng tài và thực tiễn cho thấy còn quá nhiều vụ việc thể hiện Tòa án không những không thể hiện sự ủng hộ trọng tài mà còn cản trở trọng tài phát triển. Chẳng hạn, chúng ta vẫn thường xuyên gặp trường hợp Tòa án phủ nhận thẩm quyền của trọng tài hay huỷ thành quả của trọng tài (như huỷ phán quyết trọng tài) trong những hoàn cảnh không rõ nét. Đối với những trường hợp như vừa nêu, nếu Tòa án thể hiện sự ủng hộ trọng tài, Tòa án có thể làm khác.

Thái độ của Tòa án đối với trọng tài là ứng xử của các thẩm phán đối với những vấn đề về trọng tài nên rất khó được luật hóa và thậm chí luật hóa rồi cũng khó thúc đẩy Tòa án làm theo. Chẳng hạn, Luật TTTM quy định thời hạn rất ngắn cho Tòa án ra các quyết định về trọng tài nhưng hiện nay thời hạn này thường không được Tòa án tuân thủ. Do đó, rất mong ngành tòa án có động thái ủng hộ trọng tài và một trong những động thái đó là tuân thủ các thời hạn về việc ra các quyết định về trọng tài. Bên cạnh đó, ở góc độ pháp lý, Luật cũng có thể có những tác động nhất định để hướng Tòa án ủng hộ trọng tài. Chẳng hạn, Điều 7 Luật TTTM hiện nay đang quy định thẩm quyền của Tòa án đối với hoạt động trọng tài nhưng chưa thể hiện rõ nét quan điểm hạn chế sự can thiệp của Tòa án vào hoàn động trọng tài. Do đó, trong tương lai, chúng ta nên cân nhắc nhấn mạnh là Tòa án chỉ được can thiệp vào hoạt động trọng tài trong trường hợp được Luật quy định.

Để có thể ủng hộ trọng tài đúng lúc, đúng thời điểm thì thẩm phán phải am hiểu về trọng tài. Tuy nhiên, tính chuyên môn của thẩm phán phụ trách giải quyết các vấn đề về trọng tài chưa được thể hiện rõ trong Luật TTTM và việc này đã dẫn đến tồn tại của những quyết định của Tòa án về trọng tài không thuyết phục, cản trở cho hoạt động trọng tài, nhất là những quyết định của thẩm phán không thuộc biên chế của Tòa kinh tế. Do đó, trong việc sửa đổi Luật TTTM, chúng ta nên quan tâm và đề cao tính chuyên môn của thẩm phán giải quyết các vấn đề của trọng tài bằng cách luật hóa nội dung này theo hướng thẩm phán phụ trách hoạt động trọng tài phải thuộc Tòa kinh tế Tòa án nhân dân cấp tỉnh.

## ***2- Những vấn đề cơ bản của hoạt động trọng tài***

Có những vấn đề cơ bản của hoạt động trọng tài thể hiện nhược điểm và cần tìm cách tháo gỡ. Ở đây có những vấn đề cần có sự rà soát nhiều văn bản để tạo ra sự đồng bộ và có những vấn đề chỉ cần điều chỉnh trong Luật TTTM.

### ***a) Vấn đề cân sự đồng bộ trong các văn bản***



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

**Nhu cầu đồng bộ hiệu quả quy định.** Trong bối cảnh hội nhập mạnh mẽ kinh tế quốc tế của Việt Nam, Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ đã yêu cầu “*Xây dựng Đề án hoàn thiện pháp luật về hợp đồng và giải quyết tranh chấp dân sự bằng phương thức TTTM, hòa giải thương mại và phương thức giải quyết tranh chấp khác ngoài tố tụng theo hướng thống nhất, đồng bộ, đảm bảo hiệu lực thực thi và bảo vệ quyền sở hữu tài sản*”.

Ở đây, việc đảm bảo sự thống nhất giữa Luật TTTM với BLDS 2015, BLTTDS 2015, Luật thi hành án dân sự 2014... về trọng tài cũng cần được đề cao. Vì vậy, cần rà soát các văn bản có nội dung liên quan đến trọng tài và đưa ra hướng sửa đổi Luật TTTM để đảm bảo sự thống nhất này.

Ở đây, chúng ta cần rà soát để lược bỏ những quy định không phù hợp, cản trở sự phát triển trọng tài và xây dựng quy định mới khi cần thiết. Sau đây là một số lưu ý để đảm bảo tính thống nhất của pháp luật Việt Nam về trọng tài.

**Với BLDS.** Điều 14 BLDS 2015 quy định “Trường hợp quyền dân sự bị xâm phạm hoặc có tranh chấp thì việc bảo vệ quyền được thực hiện theo pháp luật tố tụng tại Tòa án hoặc *trọng tài*”. Quy định này theo hướng tranh chấp dân sự cũng có thể được giải quyết bằng trọng tài nhưng những tranh chấp dân sự nào có thể được giải quyết bằng trọng tài thì chưa thực sự rõ nét.

Bên cạnh đó, Điều 2 khoản 2 Luật TTTM “*Tranh chấp phát sinh giữa các bên trong đó ít nhất một bên có hoạt động thương mại*” cũng có thể được giải quyết bằng trọng tài. Trên thực tế, có rất nhiều quan hệ trong đó một bên có hoạt động thương mại, còn bên kia không có hoạt động thương mại nên tranh chấp phát sinh không thực sự là tranh chấp “thương mại” mà thiên hướng “dân sự” nhưng chúng ta không rõ loại tranh chấp nào thuộc và không thuộc thẩm quyền của trọng tài. Do đó, cũng cần rà soát lại và xác định những loại tranh chấp “dân sự” nào có thể được giải quyết bằng trọng tài và nên cụ thể hóa trong Luật TTTM.

Khi xác định loại tranh chấp dân sự nào có thể được giải quyết bằng trọng tài để cụ thể hóa trong Luật TTTM, chúng ta có thể tham khảo kinh nghiệm của Bỉ và Đức. Cụ thể, chúng ta có thể tham khảo Điều 1676 Bộ Luật tư pháp Bỉ theo đó “*mọi tranh chấp có tính chất tài sản có thể được giải quyết bằng trọng tài. Các tranh chấp có bản chất phi tài sản mà các bên có thể thỏa thuận cũng có thể được giải quyết bằng trọng tài*”. Hướng tương tự cũng tồn tại ở Đức mà chúng ta có thể tham khảo theo đó Điều 1030 BLTTDS khẳng định “*tất cả tranh chấp mang tính chất tài sản có thể là đối tượng của thỏa thuận trọng tài. Một thỏa thuận trọng tài đối với tranh chấp không tính chất tài sản có hiệu lực khi các bên được quyền định đoạt giải quyết nội dung tranh chấp*”.

**Với BLTTDS (thẩm quyền riêng biệt).** Điều 470 BLTTDS quy định “Những vụ án dân sự có yếu tố nước ngoài” thuộc “Thẩm quyền riêng biệt của Tòa án Việt Nam”.



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

Hiện đang có giải thích khác nhau trong thực tiễn về thẩm quyền của trọng tài đối với tranh chấp có yếu tố nước ngoài liên quan đến quyền đối với tài sản là bất động sản tại Việt Nam xuất phát quy định tại Điều 470 nêu trên. Cụ thể, có quan điểm cho rằng đây là điều khoản phân định thẩm quyền riêng biệt của Tòa án Việt Nam đối với không chỉ tòa án nước ngoài, cơ quan tài phán nước ngoài mà còn phân biệt với thẩm quyền của Trọng tài Việt Nam. Tuy nhiên, có quan điểm lại cho rằng thẩm quyền riêng biệt của Tòa án Việt Nam chỉ áp dụng khi xác định các tranh chấp liên quan trong mối quan hệ với Tòa án nước ngoài, không áp dụng đối với trọng tài Việt Nam.

Trong tương lai, đây là vấn đề cần được giải quyết thống nhất khi sửa đổi Luật TTTM và chúng ta nên có hướng giải quyết thống nhất là quy định trên chỉ áp dụng trong mối quan hệ với cơ quan tài phán nước ngoài, không áp dụng cho trọng tài của Việt Nam.

**Với BLTTDS (giải quyết lại vấn đề đã giải quyết).** Trong quá trình tố tụng trọng tài, không hiếm trường hợp một bên khiếu nại quyết định của trọng tài về thẩm quyền của mình. Lúc này, theo Luật TTTM, Tòa án sẽ ra quyết định về khiếu nại của bên liên quan.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 44 Luật TTTM, quyết định của Tòa án về khiếu nại của bên liên quan (như khiếu nại về hiệu lực của thỏa thuận trọng tài, thỏa thuận trọng tài có thể thực hiện được hay không) là quyết định cuối cùng. Tuy nhiên, khoản 2 Điều 68 Luật TTTM quy định phán quyết trọng tài bị hủy nếu “*Không có thỏa thuận trọng tài hoặc thỏa thuận trọng tài vô hiệu*”. Trong thực tế đã có những trường hợp Tòa án quyết định bác đơn yêu cầu của bên khiếu nại và Hội đồng trọng tài tiếp tục giải quyết vụ tranh chấp, ra phán quyết nhưng bên có khiếu nại tiếp tục làm đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài với lý do đã nêu trước đây.

Trong trường hợp này, Tòa án có thụ lý đơn yêu cầu hủy với căn cứ này không? Thực chất đây là vấn đề hiệu lực của quyết định của Tòa án trước đây về quyết định về thẩm quyền của Hội đồng trọng tài trong mối quan hệ với Tòa án được yêu cầu giải quyết hủy phán quyết trọng tài. Đây là sự giao thoa giữa Luật TTTM và BLTTDS và chúng ta cần rà soát theo hướng chủ thể liên quan chỉ được yêu cầu tòa án xem xét một vấn đề một lần, tức nếu đã yêu cầu Tòa án xem xét trong quá trình tố tụng trọng tài thì sẽ không được yêu cầu Tòa án tiếp tục xem xét khi có phán quyết trọng tài.

**Với Luật thi hành án.** Sản phẩm cuối cùng của hoạt động trọng tài và việc thi hành phán quyết cũng cần được quan tâm. Thực tế, đây là vấn đề được đề cập đến trong Luật TTTM cũng như trong pháp luật về thi hành án. Do đó, cũng cần rà soát để có sự đồng bộ và hiệu quả trong việc thực thi phán quyết trọng tài và ở đây có điểm cần lưu ý.

Khoản 1 Điều 8 Luật TTTM quy định “Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành phán quyết trọng tài là Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Hội đồng trọng tài ra phán quyết”. Ở đây, Luật TTTM chỉ giới hạn thẩm quyền của quan thi

hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Hội đồng trọng tài ra phán quyết mới có thẩm quyền thi hành phán quyết trọng tài là không hợp lý và không tạo điều kiện thuận lợi cho các bên tranh chấp vì trong rất nhiều trường hợp tại nơi Hội đồng Trọng tài ra phán quyết thì người phải thi hành án lại không có địa chỉ cư trú, tài sản nên cơ quan thi hành án dân sự phải ủy thác thi hành án dẫn đến tốn kém thời gian và lãng phí cho cơ quan thi hành án dân sự và bên phải thi hành. Ở đây, chúng ta nên rà soát và có hướng xử lý hiệu quả hơn như trao thẩm quyền cho cơ quan thi hành án nơi cư trú, trụ sở của người phải thi hành.

Hiện nay, phía cơ quan thi hành án yêu cầu bên yêu cầu thi hành phải cung cấp xác nhận về việc phán quyết trọng tài có bị hủy hay không nên đã cản trở rất nhiều cho việc thi hành phán quyết trọng tài. Do đó, cũng cần ra soát để bỏ thủ tục yêu cầu bên được thi hành phán quyết trọng tài phải cung cấp Xác nhận của Tòa án về việc phán quyết trọng tài có bị hủy hay không. Trường hợp cơ quan thi hành án cần có Xác nhận của Tòa án thì cơ quan thi hành án yêu cầu bên phải thi hành phán quyết trọng tài cung cấp cho cơ quan thi hành án Xác nhận của Tòa án hoặc cơ quan thi hành án chủ động trực tiếp yêu cầu Tòa án cung cấp Xác nhận của Tòa án.

## *b) Vấn đề có thể điều chỉnh trong Luật TTTM*

### *- Vấn đề trong quá trình tố tụng*

**Trọng tài khẩn cấp.** Theo quy định tại Điều 49 Luật TTTM, Hội đồng Trọng tài có quyền áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời. Tuy nhiên, trên thực tế, nhiều trường hợp yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời xảy ra trước thời điểm Hội đồng Trọng tài được thành lập, muốn yêu cầu Trọng tài áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, các bên phải chờ cho đến khi Hội đồng Trọng tài được thành lập, vì vậy việc áp dụng không còn ý nghĩa. Do đó, chúng ta nên nghiên cứu bổ sung cơ chế trọng tài khẩn cấp để ban hành biện pháp khẩn cấp tạm thời khi chưa thành lập được Hội đồng trọng tài.

**Công nghệ 4.0.** Ngoài ra, trước sự phát triển của công nghệ thông tin và trên thế giới đã có các quy định về tố tụng điện tử, cũng như các phiên họp trực tuyến như teleconference, video conference, tuy nhiên các chế định này không được đề cập rõ nét trong Luật TTTM. Do vậy pháp luật trọng tài của Việt Nam cần được cập nhật và phản ánh các xu thế của trọng tài quốc tế để tạo hành lang pháp lý và thúc đẩy hoạt động trọng tài, nhất là trong thời đại công nghệ 4.0.

**Phạm vi của mất quyền phản đối.** Quy định về mất quyền phản đối được quy định tại Điều 13 Luật TTTM rất có ý nghĩa như chúng ta đã thấy nhưng trong thực tiễn áp dụng đã có những cách hiểu khác nhau về quy định này.

Đa số ý kiến cho rằng nếu trong quá trình tố tụng trọng tài mà một bên không có bất kỳ phản đối gì về những vi phạm về thỏa thuận của các bên, của các quy định trong quy tắc tố



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

tụng trọng tài hoặc của Luật TTTM thì sẽ bị coi là mất quyền phản đối tại Tòa án mà không phụ thuộc vào việc bên đó có tham gia quá trình tố tụng trọng tài hay không. Tuy nhiên, có quan điểm lại cho rằng, theo quy định trên thì một bên chỉ mất quyền phản đối nếu bên đó có tham gia vào quá trình tố tụng trọng tài. Nếu không tham gia tố tụng trọng tài thì sẽ không mất quyền phản đối.

Đây là điểm chúng ta cũng nên có điều chỉnh trong Luật TTTM theo quan điểm thứ nhất nêu trên để tăng trách nhiệm của các bên đã có thỏa thuận trọng tài.

### *- Vấn đề sau khi kết thúc tố tụng*

**Sự thống nhất cần thiết.** Phán quyết trọng tài được ban hành đánh dấu kết thúc tố tụng trọng tài. Về phán quyết trọng tài, Luật TTTM dùng nhiều thuật ngữ không thống nhất “*ra quyết định*”, “*tuyên phán quyết trọng tài*”, “*ra phán quyết*”, “*ban hành phán quyết*” và “*lập phán quyết trọng tài*”. Ở đây, cũng cần xem hướng thống nhất để dễ vận dụng và tránh gây tranh cãi trong quá trình áp dụng.

**Địa chỉ của Trọng tài viên.** Luật TTTM chưa có sự phân hóa giữa trọng tài quy chế và trọng tài vụ việc nên đã đưa ra yêu cầu chung cho tất cả phán quyết là phải nêu “địa chỉ của trọng tài viên” (Điều 61 khoản 1(c)).

Trong thời gian vừa qua, đã có Tòa án tuyên hủy phán quyết trọng tài khi viện dẫn vào quy định trên trong bối cảnh phán quyết không nêu địa chỉ của Trọng tài viên đã có trong danh sách trọng tài viên của Trung tâm (nên đã có địa chỉ).

Do đó, Luật TTTM nên bỏ quy định đối với trọng tài quy chế vì không cần thiết do Trọng tài viên đã có trong danh sách của Trung tâm trọng tài.

**Hiệu lực thi hành của phán quyết trọng tài.** Khoản 1 Điều 66 Luật TTTM quy định “hết thời hạn thi hành phán quyết trọng tài mà bên phải thi hành phán quyết không tự nguyện thi hành và cũng không yêu cầu hủy phán quyết trọng tài theo quy định tại Điều 69 của Luật này, bên được thi hành phán quyết trọng tài có quyền làm đơn yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành phán quyết trọng tài”.

Ở đây Luật TTTM đang theo hướng khi có yêu cầu hủy phán quyết trọng tài thì phán quyết trọng tài không thể được thi hành. Do đó, bên thua kiện thường xuyên yêu cầu hủy phán quyết trọng tài để hoãn thi hành. Đây có thể được coi là vấn nạn và nhiều hệ thống đã theo hướng phán quyết trọng tài không bị hoãn khi có yêu cầu hủy<sup>7</sup>.

---

<sup>7</sup> Pháp đã tiến hành sửa đổi pháp luật trọng tài vào năm 2011 thông qua một Nghị định. Trước năm 2011, yêu cầu hủy phán quyết trọng tài kéo theo hệ quả là phán quyết này không phải thực hiện trong giai đoạn xem xét hủy phán quyết trọng tài (tức người thua kiện được hoãn thi hành phán quyết trong giai đoạn này). Từ năm 2011, đối



Trong tương lai, để đảm bảo hiệu lực của phán quyết trọng tài, chúng ta cũng nên theo hướng vừa nêu là, về nguyên tắc, yêu cầu hủy phán quyết trọng tài không ảnh hưởng tới hiệu lực thi hành của phán quyết.

**Khắc phục sai sót trong phán quyết.** Luật TTTM có sự tiến bộ là ghi nhận cơ chế cho trọng tài khắc phục khi có yêu cầu hủy phán quyết trọng tài ở khoản 7 Điều 71 theo đó “*theo yêu cầu của một bên và xét thấy phù hợp, Hội đồng xét đơn yêu cầu có thể tạm đình chỉ việc xem xét giải quyết đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài trong thời hạn không quá 60 ngày để tạo điều kiện cho Hội đồng trọng tài khắc phục sai sót tổ tụng trọng tài*” theo quan điểm của Hội đồng trọng tài nhằm loại bỏ căn cứ hủy bỏ phán quyết trọng tài”.

Việc tạo điều kiện cho trọng tài khắc phục sai sót được sử dụng nhiều ở nước ngoài nhưng chỉ được sử dụng 2 lần ở Việt Nam trong 10 năm tồn tại của Luật TTTM. Thực ra, quy định trên chỉ cho khắc phục khi có “yêu cầu của một bên” nên hạn chế khả năng áp dụng trong khi đó việc khắc phục này có thể được Trọng tài yêu cầu hay Tòa án chủ động yêu cầu. Hơn nữa, cơ chế này cũng chỉ giới hạn ở “*khắc phục sai sót tổ tụng trọng tài*” trong khi đó Hội đồng trọng tài còn có thể khắc phục sai sót về nội dung.

Để Tòa án tạo điều kiện để HĐTT khắc phục sai sót và điều này sẽ có ý nghĩa làm giảm số lượng phán quyết trọng tài bị tuyên hủy, việc mở rộng chủ thể được chủ động khởi động cơ chế trên cũng như mở rộng khả năng khắc phục sai sót cho cả nội dung là điều cần sớm triển khai.

**Không xét lại nội dung tranh chấp.** Ở Pháp, án lệ theo hướng cấm xét lại nội dung của phán quyết trọng tài khi xem xét hủy phán quyết trọng tài. Bên cạnh Pháp, “Nguyên tắc không xét lại nội dung vụ tranh chấp được ghi nhận trong pháp luật của Đức và pháp luật của hệ thống Anh-Mỹ”<sup>8</sup>. Về nội hàm, việc không xét lại nội dung vụ tranh chấp không cho phép Tòa án (thẩm phán) “đánh giá về lập luận pháp lý của Trọng tài hay kiểm tra việc xác định hay giải thích của Trọng tài đối với các giao dịch có tranh chấp”<sup>9</sup> và “quy định về không xét lại nội dung vụ tranh chấp, quy định cần được coi là một nguyên tắc, dẫn đến hệ quả là không áp dụng chế tài cho phán quyết trọng tài khi Trọng tài sử dụng những lập luận mâu thuẫn hoặc khi Trọng tài có nhầm lẫn về pháp luật”<sup>10</sup>. Nói cách khác, “phán quyết trọng tài không thể là đối

---

với trọng tài quốc nội, quy định này vẫn được duy trì tại Điều 1496 BLTTDS. Tuy nhiên, đối với trọng tài quốc tế, khoản 1 Điều 1526 BLTTDS Pháp theo hướng “yêu cầu hủy phán quyết trọng tài không có hệ quả hoãn thi hành”.

<sup>8</sup> Özge Tosun, *Révision au Fond in Turkish Arbitration Practice*, ASA Bulletin 2015, tr.59.

<sup>9</sup> Louis Christophe Delanoy, *Le contrôle de l'ordre public au ford par le juge de l'annulation: troif constats, trois propositions*, Revue de l'Arbitrage 2007, tr.204.

<sup>10</sup> Charles Jarrosson, Revue de l'Arbitrage 2008, tr.92.

tượng của việc xét lại nội dung. Việc Trọng tài xét tốt hay xét kém rằng buộc thẩm phán, Tòa án”<sup>11</sup>.

Pháp luật Việt Nam cũng theo hướng vừa nêu và điều này được thể hiện trong văn bản. Cụ thể, theo khoản 4 Điều 71 Luật TTTM, khi xét đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài thì Tòa án “không xét xử lại nội dung vụ tranh chấp mà Hội đồng trọng tài đã giải quyết”. Điều luật này quy định Tòa án “**không xét xử lại nội dung vụ tranh chấp**” và Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP giới hạn hơn thẩm quyền của Tòa án khi quy định “Khi xét đơn yêu cầu, Hội đồng xét đơn **không xét lại nội dung vụ tranh chấp**”. Hiện nay, chúng ta đang gặp sự không thống nhất giữa các tòa án về vấn đề thời hiệu khởi kiện tranh chấp tại Trọng tài Việt Nam. Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh có quyết định theo hướng thời hiệu khởi kiện là một vấn đề về “tố tụng” nên Tòa án được “xét lại” khi xem xét hủy phán quyết trọng tài. Ngược lại, Tòa án nhân dân TP. Hà Nội có quyết định theo hướng đây là vấn đề nội dung và do đó Tòa án “không xét lại”.

Thực trạng nêu trên của Tòa án tạo lo ngại cho doanh nghiệp và chúng ta nên tìm hướng khắc phục. Cụ thể, kế thừa kinh nghiệm nước ngoài<sup>12</sup>, chúng ta nên có sửa đổi Luật TTTM theo hướng Tòa án không xét lại nội dung về thời hiệu khởi kiện khi xem xét hủy phán quyết trọng tài.

**Căn cứ hủy phán quyết trọng tài.** Luật TTTM tìm các khắc phục Pháp lệnh TTTM về hủy phán quyết nhiều bằng cách bỏ những căn cứ vô lý trước đây. Tuy nhiên, trong 10 năm tồn tại, Luật TTTM cũng thể hiện nhược điểm vì số lượng hủy phán quyết vẫn còn nhiều và dưới đây là một số lý do xuất phát từ căn cứ hủy phán quyết trọng tài.

Thực tế, một số căn cứ hủy phán quyết trọng tài không phù hợp với pháp luật trọng tài quốc tế và đã gây bất lợi cho hoạt động trọng tài như quy định phán quyết trọng tài bị hủy nếu chứng cứ do các bên cung cấp mà Hội đồng Trọng tài căn cứ vào đó để ra phán quyết là giả mạo hay phán quyết trái với nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam. Trên thực tế đang có

<sup>11</sup> Th. Clay, « *Liberté, Égalité, Efficacité: La devise du nouveau droit français de l'arbitrage-Commentaire article par article*, JDI n° 2/2012, doctr. 4 (Première partie), phần số 36.

<sup>12</sup> Thực tế, vấn đề thời hiệu khởi kiện ở trọng tài không chỉ xuất hiện ở Việt Nam. Tòa án nước ngoài như Pháp cũng phải xử lý và họ theo hướng đây là vấn đề nội dung nên Tòa không xét lại. Để hiểu rõ hơn, chúng ta nghiên cứu vụ việc sau: Phán quyết trọng tài của Trọng tài viên duy nhất được ban hành năm 2011 (sau phán quyết một phần năm 2010). Sau đó một bên yêu cầu hủy phán quyết trọng tài trong đó có nội dung liên quan đến việc Trọng tài xác định đã hết thời hiệu khởi kiện. Tòa án đã bác yêu cầu này với lý do “Secol khiếu nại việc quyết định của Trọng tài đã tính thời hiệu khởi kiện từ ngày họ có quyền lần đầu tiên bị phải đối không tính tới những trao đổi, thương lượng trước đó thực tế buộc thẩm phán xem xét hủy phán quyết trọng tài xét lại nội dung phán quyết, điều mà pháp luật cấm thẩm phán được làm” (CA Paris (Pôle 1, ch. 1), 26 juin 2012, n° 10-18442, Secol c/Compania Nationala de Autostrazi si Drumuri Nationale din Romania: Cahiers de l'arbitrage n° 3/2012, tr.702)



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

sự lạm dụng những căn cứ này để yêu cầu hủy phán quyết trọng tài và Tòa án cũng đã hủy phán quyết trọng tài.

Do đó, cần cân nhắc bỏ hay thay thế những căn cứ này bằng căn cứ khác như bỏ căn cứ trái với nguyên tắc cơ bản bằng trái với lợi ích công cộng đã tồn tại trong Pháp lệnh TTTM năm 2003 để tránh Tòa án dùng căn cứ này chỉ để bảo vệ lợi ích của một bên (không là lợi ích công cộng).

**Hậu quả của hủy phán quyết trọng tài.** Theo khoản 8 Điều 71 Luật TTTM, “trường hợp Hội đồng xét đơn yêu cầu ra quyết định hủy phán quyết trọng tài, các bên có thể thỏa thuận lại để đưa vụ tranh chấp đó ra giải quyết tại Trọng tài hoặc một bên có quyền khởi kiện tại Tòa án”. Từ quy định này, nếu muốn tiếp tục giải quyết tranh chấp bằng phương thức trọng tài, các bên phải có “thỏa thuận lại” và nếu không có thỏa thuận lại thì không có cơ sở để yêu cầu Trọng tài giải quyết tranh chấp và phải khởi kiện ra Tòa án.

Nếu phán quyết trọng tài bị hủy vì “không có thỏa thuận trọng tài”, “thỏa thuận trọng tài vô hiệu”, “thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được”, chúng ta không còn cách nào khác là để tranh chấp được giải quyết tại Tòa án khi các bên không đạt được thỏa thuận mới giải quyết tranh chấp tại Trọng tài sau khi phán quyết trọng tài bị hủy. Thực tế, phán quyết trọng tài có thể bị hủy không liên quan đến thỏa thuận trọng tài mà liên quan đến tố tụng trọng tài, cách xử lý của Trọng tài viên. Điều đó có nghĩa là chúng ta vẫn có một thỏa thuận trọng tài hợp pháp được hình thành giữa các bên liên quan đến nội dung tranh chấp (thỏa thuận này đã tồn tại hợp pháp trước khi phán quyết trọng tài bị hủy). Tuy nhiên, Luật TTTM lại theo hướng nếu không có thỏa thuận lại (thỏa thuận mới sau khi phán quyết bị hủy), một bên buộc phải đưa tranh chấp ra Tòa án khi muốn giải quyết dứt điểm nội dung tranh chấp. Hướng này tạo ứng xử không lành mạnh và vô hiệu hóa thỏa thuận trọng tài hợp pháp đã tồn tại giữa các bên.

Ở nước ngoài, trong những trường hợp vừa nêu, trọng tài vẫn tiếp tục có thẩm quyền và hướng này là thuyết phục. Do đó, khi sửa đổi Luật TTTM, chúng ta nên có sự thay đổi theo hướng phân biệt lý do hủy phán quyết trọng tài: Nếu hủy không do thỏa thuận trọng tài, thỏa thuận trọng tài vẫn tồn tại nên cần được tôn trọng, tức Trọng tài vẫn có thẩm quyền.

**Quyết định của Tòa án về trọng tài.** Luật TTTM có quy định về một số trường hợp Tòa án được xem lại quyết định của Hội đồng trọng tài và theo hướng quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng như trường hợp giải quyết khiếu nại quyết định của Hội đồng trọng tài về thẩm quyền được quy định tại Điều 44 Luật TTTM<sup>13</sup> hay quyết định về hủy phán quyết trọng tài được quy định tại Điều 71 Luật TTTM<sup>14</sup>.

<sup>13</sup> Khoản 4 Điều 44 quy định “Quyết định của Tòa án là cuối cùng”.

<sup>14</sup> Khoản 10 Điều 71 quy định “Quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành”.



## Tuần lễ Trọng tài và Hòa giải thương mại Việt Nam 2020

Với việc khẳng định, quyết định của Tòa án là cuối cùng nên không có khả năng giám đốc thẩm hay tái thẩm đối với các quyết định nêu trên của Tòa án. Điều đó có nghĩa là quyết định của Tòa án cấp tỉnh (thành phố) là quyết định cuối cùng cho dù có sai phạm pháp luật về nội dung hay tố tụng. Thực tế, trước việc không có ai giám sát nên có những quyết định của Tòa án về trọng tài có dấu hiệu sai trái nhưng các chủ thể liên quan không thể yêu cầu xem xét lại. Đây là rủi ro cũng như thách thức lớn đối với các Trung tâm trọng tài cũng như bên thắng kiện tại trọng tài: chỉ cần tác động được một thẩm phán đối với vấn đề nêu ở Điều 44 hay ba thẩm phán đối với vấn đề ở Điều 71 là hoạt động trọng tài bị vô hiệu hóa vì cho dù quyết định của họ có sai trái đi chăng nữa cũng không thể giám đốc thẩm, tái thẩm (càng không thể phúc thẩm).

Trong lĩnh vực công nhận và cho thi hành phán quyết của Trọng tài nước ngoài, BLTTDS hiện hành đã ghi nhận khả năng giám đốc thẩm, tái thẩm. Cụ thể, quyết định của Tòa án nhân dân cấp cao trong trường hợp có kháng cáo, kháng nghị quyết định về công nhận và cho thi hành phán quyết của Trọng tài nước ngoài “có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định và có thể bị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm theo quy định của” BLTTDS (khoản 3 Điều 443 BLTTDS). Ở góc độ lý luận cũng như thực tiễn, quyết định của Tòa án có thể có sai sót vì nhiều lý do khác nhau. Do đó, việc bổ sung thủ tục giám đốc thẩm và tái thẩm đối với quyết định của Tòa án nước ngoài là cần thiết. Tuy nhiên, trong lĩnh vực hủy phán quyết trọng tài hay giải quyết khiếu nại đối với quyết định của Trọng tài, chúng ta chưa có hướng giải quyết tương tự nên cần sớm có sửa đổi để đảm bảo công lý cũng như sự bình đẳng giữa phán quyết trọng tài trong nước và phán quyết trọng tài nước ngoài. Nói cách khác, Luật TTTM nên bỏ quy định khẳng định quyết định nêu trên của Tòa án là cuối cùng đồng thời ghi nhận khả năng giám đốc thẩm, tái thẩm như trong lĩnh vực công nhận và cho thi hành phán quyết của Trọng tài nước ngoài.

**Kết luận.** Luật TTTM đã mang lại những thành công nhất định nhưng, qua 10 năm tồn tại, Luật TTTM đã thể hiện những nhược điểm của nó.

Trong tương lai, chúng ta nên xem xét việc sửa Luật TTTM. Chúng ta cần kịp thời sửa đổi để tiếp tục hoàn thiện pháp luật về trọng tài nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của phương thức trọng tài, góp phần cải thiện môi trường pháp lý và đầu tư kinh doanh tại Việt Nam, nâng cao khả năng cạnh tranh của hoạt động trọng tài tại Việt Nam. Việc sửa đổi theo hướng vừa nêu sẽ giúp trọng tài ở Việt Nam phát triển và điều đó cũng đồng nghĩa với việc giúp các doanh nghiệp có thêm lựa chọn phương thức giải quyết tranh chấp, đáp ứng tối đa quyền tự do thỏa thuận và lựa chọn của các bên tranh chấp, giúp giảm tải khối lượng công việc của Tòa án, từ đó góp phần vào công cuộc cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế.

Trong khi chưa sửa đổi được Luật TTTM, Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao trong phạm vi thẩm quyền của mình nên tiến hành tổng kết hoạt động của ngành trong đó có vấn đề liên quan đến việc hủy phán quyết của trọng tài, đánh giá việc thực hiện hoạt động xem

xét hủy phán quyết trọng tài. Qua đó có thể sửa đổi Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP hay phát triển án lệ về trọng tài theo những hướng đã được gợi ý ở trên.